UNIT 4 – LESSON 3 – PART 1 - FESTIVALS

***NEW WORDS:**



Decorate(v): Trang trí



Lucky money(N): Tiền lì xì



Candy(n): Kẹo



Gift(n): quà



Fruit(n): trái cây/ hoa quả



Parade(n): đoàn diễu hành



Traditional food(n):

Món ăn truyền thống



Christmas(n): Lễ Giáng Sinh



Halloween(n):

Lễ hội hóa trang



Thanksgiving

Lễ tạ ơn



Lunar New Year

Tết Nguyên Đán



Traditional clothes

Trang phục truyền thống

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS